

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 28/12/2023

Về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KONTUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông A Ơm và bà Nguyễn Thị Thương.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 129/2023/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXX-ST ngày 16 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thúy L, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn Măng L, xã Ngọc B, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum. Có mặt

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn 4, xã Chư Hr, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 8 năm 2023, và quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phạm Thị Thúy L trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn K đăng ký Kt hôn hợp pháp và chung sống với nhau vào ngày 03/12/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Ngọc B, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum. Sau khi Kt hôn chung sống không hạnh phúc, đến tháng 4/2020 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân: Do anh K đánh đập vợ và chị L đã bỏ về nhà bố mẹ để ở từ đó cho đến nay, vợ chồng đã sống ly thân, ai làm việc người ấy không ai quan tâm đến ai. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, chị L đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn K.

Về con chung: Chị Phạm Thị Thúy L trình bày vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Quốc Thiên, sinh ngày 25/10/2020. Sau khi ly hôn chị L có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu anh Nguyễn Văn K cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phạm Thị Thúy L không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn: Anh Phạm Văn K trình bày: Anh và chị Phạm Thị Thúy L là vợ chồng hợp pháp, nhưng hiện nay hai vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay đã được 04 năm, ai làm việc người ấy, không ai quan tâm ai. Tuy nhiên, chị Phạm Thị Thúy L làm đơn xin ly hôn anh K không đồng ý, vì lý do anh K theo tôn giáo là Thiên chúa giáo không được phép ly hôn vì vậy anh K không đồng ý ký văn bản ly hôn của Tòa án. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật. Nhưng bị đơn anh K vẫn vắng mặt không có lý do, nên đã gây khó khăn, kéo dài việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Nguyễn Văn K đã được Tòa án triệu tập họp lần thứ 2 để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng anh K vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum cho rằng:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chị Phạm Thị Thúy L thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Bị đơn anh Nguyễn Văn K đã được Tòa án triệu tập họp lần thứ 2 nhưng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn đúng quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ về “*Ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố KonTum, tỉnh Kon Tum theo quy định của khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Chị Phạm Thị Thúy L và anh Nguyễn Văn K tự nguyện đăng ký Kt hôn năm 2019 nên hôn nhân của chị L, anh K là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và chị L làm đơn xin ly hôn với anh K, do đó cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Phạm Thị Thúy L là có căn cứ.

Về con chung: Chị Phạm Thị Thúy L và anh Nguyễn Văn K có 01 con chung tên là Nguyễn Quốc Thiên, sinh ngày 25/10/2020, khi ly hôn chị Phạm Thị Thúy L

có nguyện vọng được nuôi cháu Thiên và không yêu cầu anh Nguyễn Văn K phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung, xét thấy cháu Thiên từ lúc sinh ra đến nay đều ở với mẹ, mặt khác cháu bé còn nhỏ do đó ở với mẹ sẽ được chăm sóc tốt hơn nên giao cháu Thiên cho chị Phạm Thị Thúy L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Thiên.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị Thúy L không yêu cầu nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn khai không có nên không xem xét;

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Phạm Thị Thúy L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Phạm Thị Thúy L có đơn khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết cho được ly hôn và tranh chấp nuôi con với anh Nguyễn Văn K, cư trú tại: Thôn 4, xã Chư Hr , thành phố Kon T , tỉnh Kon Tum. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, do đó Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum có đúng thẩm quyền quyết vụ án.

Bị đơn là anh Nguyễn Văn K đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Thúy L và anh Nguyễn Văn K Kt hôn trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã Ngọc B , thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum cấp giấy chứng nhận Kt hôn số 45/2019 ngày 03/12/2019. Vì vậy, quan hệ hôn nhân của chị Phạm Thị Thúy L và anh Nguyễn Văn K là hợp pháp.

Xét về nguyên nhân xin ly hôn của chị Phạm Thị Thúy L thấy rằng: Quá trình chung sống chị Phạm Thị Thúy L cho rằng anh Nguyễn Văn K đánh đập chị, anh chị cũng đã sống ly thân từ tháng 4/2020 cho đến nay và không còn quan tâm gì đến nhau. Mặt khác, tại biên bản làm việc ngày 10/11/2023 với ông Nguyễn Văn Lực là cha đẻ của anh Nguyễn Văn K, ông Lực cho biết: Chị L và anh K đã sống ly thân, do chị L bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ năm 2020 đến nay; tại biên bản làm việc ngày 15/11/2023 làm việc với bà Giáp Thị Dự là mẹ đẻ của chị Phạm Thị Thúy L, bà Dự cho biết: Chị L về nhà bố mẹ sống từ tháng 4/2020 sống từ đó cho đến nay. Điều đó chứng tỏ tình cảm vợ chồng chị L, anh K đã không còn khả năng hàn gắn, không có khả năng hòa giải đoàn tụ gia đình. Hôn nhân đã thực sự lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đơn xin ly hôn của chị L là có căn cứ để chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Phạm Thị Thúy L và anh Nguyễn Văn K có 01 con chung tên là Nguyễn Quốc Thiên, sinh ngày 25/10/2020, khi ly hôn chị Phạm Thị

Thúy L có nguyện vọng được nuôi cháu Thiên, xét thấy cháu Thiên từ lúc sinh ra đến nay đều ở với mẹ đã quen với môi trường sống, mặt khác cháu còn nhỏ do đó để mẹ chăm sóc cháu tốt hơn nên giao cháu Thiên cho chị Phạm Thị Thúy L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Thiên .

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị Thúy L không yêu cầu nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phạm Thị Thúy L không yêu cầu Tòa án giải quyết, do vậy Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Phạm Thị Thúy L là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng khoản 1 Điều 56; các Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Phạm Thị Thúy L đề ngày 15/8/2023.

1. Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Thúy L được ly hôn với anh Nguyễn Văn K.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Quốc Thiên, sinh ngày 25/10/2020 cho chị Phạm Thị Thúy L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu trưởng thành. Anh Nguyễn Văn K không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

3. Anh Nguyễn Văn K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

4. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

5. Về án phí: Chị Phạm Thị Thúy L phải chịu 300.000đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000đồng theo biên lai số 0001427 ngày 09/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Chị Phạm Thị Thúy L đã nộp đủ tiền án phí.

Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND tp. KonTum;
- Chi cục THA dân sự tp. KonTum;
- Các đương sự; án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đồng Thị Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND thành phố Kon Tum;
- CCTHA dân sự thành phố Kon Tum;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đồng Thị Bình

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND huyện Đắk Hà;
- CCTHA dân sự huyện Đắk Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Nga